TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 15-8-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh

Ông Trần Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST – HS ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A C (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam, sinh năm 1966 tại: tỉnh L; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Giàng Páo L (đã chết) và bà Hầu Thị M, sinh năm 1940; Vợ: Hảng Thị S, sinh năm 1968; Con: có 04 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 2009; Gia đình có 06 chị em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, Giàng A C bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán người"; Ngày 31/8/2015, Giàng A C chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/3/2023 đến ngày 18/3/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 12/3/2023, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy, Công an thành phố L, tỉnh L làm nhiệm vụ tại khu vực bản Mới, xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Giàng A C đang đi bộ trên đường quốc lộ 4D có dấu hiệu nghi vấn phạm tội nên đã yêu cầu kiểm tra. Kết quả C tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc 01 gói được gói bên ngoài bằng hai lớp nilon *(lớp ngoài là 01 mảnh màu xanh, lớp trong là 01 mảnh màu hồng)*, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận vật chứng giao nộp trên là ma tuý, loại Heroine của C tàng trữ để sử dụng.

Về nguồn gốc số ma tuý trên, Giàng A C khai nhận: Buổi sáng ngày 12/3/2023, C một mình đi bộ từ nhà tại bản T, xã T, huyện T, tỉnh L đến chợ Đông Phong, thuộc tổ 26, phường Đông Phong, thành phố L để tìm mua đồ. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, C đi bộ từ chợ Đông Phong theo hướng đi xã San Thàng, thành phố L để về nhà. Khi C đi đến khu vực ngã tư gần bến xe khách tỉnh L, thuộc tổ 26 phường Đông Phong thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch và đã trao đổi mua bán Heroine với người này, mục đích mua Heroine để sử dụng. Qua trao đổi mua bán, C mua được của người đàn ông nói trên 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng hai lớp nilon *(lớp ngoài là 01 mảnh màu xanh, lớp trong là 01 mảnh màu hồng)* với giá 500.000 đồng. Sau đó C cất giấu gói Heroine vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và tiếp tục đi bộ về nhà. Khi C đi đến khu vực bản Mới, xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L thì bị tổ công tác Công an thành phố L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày 12/3/2023.

Tại Kết luận giám định số 19/KLGĐ ngày 12/3/2023 của Người giám định tư pháp theo vụ việc và Kết luận giám định số 296/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A C trong quá trình bắt quả tang ngày 12/3/2023 có khối lượng là 0,36 gam (không phẩy ba mươi sáu gam). Mẫu chất bột, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Vật chứng thu giữ: 0,36 gam Heroine làm mẫu gửi giám định hết, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định. Còn lại 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang, đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L chờ xử lý.

Cáo trạng số 35/CT- VKSTP, ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Giàng A C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A C mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù (Khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 12/3/2023 đến ngày 18/3/2023). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 12/3/2023, tại bản Mới, xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L, Giàng A C đang tàng trữ trái phép 0,36 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Giàng A C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine .....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Năm 2011, bị cáo Giàng A C bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán người"; Ngày 31/8/2015, bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Hiện bị cáo đã được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng bị cáo lại không lấy đó làm bài học mà tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có em ruột là Giàng Páo Là được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 0,36 gam Heroine đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang tang đối với Giàng A C. Xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này:

Theo lời khai của Giàng A C thì nguồn gốc 0,36 gam Heroine là do C mua được của một người đàn ông tại khu vực ngã tư gần bến xe khách tỉnh L, thuộc Tổ 26, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L nhưng C không rõ nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự thì bị cáo Giàng A C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo là gia đình thuộc hộ nghèo. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106,

Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giàng A C 15 (mười lăm) tháng tù (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/3/2023 đến ngày 18/3/2023 là 06 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là 14 (mười bốn) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thành phố L. Theo hồ sơ bên trong là: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Giàng A C. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Giàng A C, trong quá trình bắt quả tang ngày 12/3/2023.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 15 phút ngày 30/6/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga